

SỞ GD&ĐT ĐẮK LẮK  
TRƯỜNG THPT BUÔN HỒ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 09/KH-THPT BH

Buôn Hồ, ngày 06 tháng 05 năm 2023

## KẾ HOẠCH TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2023-2024

Căn cứ Thông tư số: 11/2014/TT-BGDĐT, ngày 18/04/2014 ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông (gọi tắt là Thông tư 11); Thông tư số: 18/2014/TT-BGDĐT, ngày 25/5/2014 bổ sung vào điểm a khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông (gọi tắt là Thông tư 18) và Thông tư số: 05/2018/TT-BGDĐT, ngày 28 tháng 02 năm 2018 ban hành Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2, khoản 2 Điều 4, điểm d khoản 1 và đoạn đầu khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11 (gọi tắt là Thông tư 05);

Căn cứ Kế hoạch số: 55/KH-UBND, ngày 06/04/2023 của UBND tỉnh về công tác Tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2023-2024; Căn cứ chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2023-2024 Kèm theo Quyết định số: 223/QĐ-SGDĐT, ngày 12/4/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk về việc giao chỉ tiêu tuyển sinh năm học 2023-2024; Căn cứ Công văn số: 640/SGDĐT-GDTrH-GDTX của Sở GDĐT Đắk Lắk ngày 24 tháng 4 năm 2023 về việc Hướng dẫn công tác tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2023-2024 và Lịch công tác tuyển sinh trung học phổ thông năm học 2023-2024;

Căn cứ Quyết định số: 1159/QĐ-UBND, ngày 05/05/2023 của UBND thị xã Buôn Hồ về việc phân tuyển tuyển sinh vào lớp 10 các trường THPT và Trung tâm GDNN-GDTX trên địa bàn thị xã Buôn Hồ, năm học 2023-2024.

Nay trường THPT Buôn Hồ lập kế hoạch Tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2023-2024 cụ thể như sau:

### I. Đối tượng tuyển sinh

- Học sinh đã tốt nghiệp THCS của các trường trên địa bàn thị xã Buôn Hồ, gồm: **THCS Nguyễn Du, THCS Trần Đại Nghĩa, THCS Chu Văn An, THCS Ngô Quyền, THCS Hùng Vương, THCS Tô Vĩnh Diện và PTDTNT THCS Buôn Hồ.**

- Học sinh đã tốt nghiệp THCS của Trường THCS Trần Phú có hộ khẩu thường trú tại

- Học sinh đã tốt nghiệp THCS tại Trường THCS Nguyễn Huệ - huyện Krông Búk.
- Học sinh đã tốt nghiệp THCS ngoài địa bàn thị xã Buôn Hồ nhưng có hộ khẩu thường trú tại thị xã Buôn Hồ đều được dự tuyển.
- Tuổi của học sinh vào học lớp 10 là 15 tuổi (sinh năm 2008) đến 17 tuổi (sinh năm 2006)

Những trường hợp được vào cấp học ở tuổi thấp hơn hoặc cao hơn tuổi quy định:

- Đối với những học sinh được học vượt lớp ở cấp học trước hoặc học sinh vào cấp học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định thì tuổi vào lớp 10 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm tốt nghiệp cấp học trước.
- Học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 3 tuổi so với tuổi quy định.

## **II. Chỉ tiêu và phương thức tuyển sinh**

**1. Chỉ tiêu tuyển sinh:** 480 học sinh.

**2. Phương thức tuyển sinh:** Xét tuyển.

- Xét tuyển vào Trường THPT Buôn Hồ dựa theo học bạ 4 năm học ở bậc THCS. Điểm tính theo kết quả rèn luyện và học tập mỗi năm học của học sinh trung học cơ sở được tính như sau:

- + Hạnh kiểm tốt, học lực giỏi: 10 điểm.
  - + Hạnh kiểm khá, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực khá: 9,0 điểm.
  - + Hạnh kiểm khá, học lực khá: 8,0 điểm.
  - + Hạnh kiểm trung bình, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực trung bình: 7,0 điểm.
  - + Hạnh kiểm khá, học lực trung bình hoặc hạnh kiểm trung bình, học lực khá: 6,0 điểm.
  - + Các trường hợp còn lại: 5 điểm.
- Điểm xét tuyển là tổng các loại điểm sau:
- + Tổng số điểm tính theo kết quả rèn luyện, học tập của 4 năm học ở THCS.
  - + Điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên.

- Nguyên tắc xét tuyển: Xét theo điểm xét tuyển sinh từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: Có điểm trung bình các môn học cả năm ở lớp 9 cao hơn; có tổng điểm trung bình của môn Toán và môn Ngữ Văn cả năm của lớp 9 cao hơn. Nếu vẫn còn trường hợp bằng điểm nhau thì Hội đồng tuyển sinh nhà trường thảo luận để thống



nhất quyết định.

### III. Hồ sơ học sinh dự tuyển

1. Bản sao hợp lệ giấy khai sinh;
2. Bản phô tô công chứng bằng tốt nghiệp THCS hoặc bản chính giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời chương trình phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên cấp THCS trong năm dự tuyển;
3. Bản chính học bạ THCS;
4. Giấy xác nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có);

### IV. Phương thức nộp hồ sơ

Học sinh đăng ký trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử của Trung tâm hành chính công tỉnh trong khoảng thời gian quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo.

a) Học sinh chịu hoàn toàn trách nhiệm với thông tin đã khai báo. Khi làm thủ tục nhập học, nhà trường yêu cầu học sinh trúng tuyển nộp bản chính các loại hồ sơ để đối chiếu. Các trường THCS chịu trách nhiệm hỗ trợ học sinh rà soát, đối chiếu dữ liệu của học sinh đơn vị mình khi đăng ký.

b) Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm hướng dẫn, thông báo kết quả kiểm tra hồ sơ cho thí sinh thông qua thư điện tử mà thí sinh đã đăng ký để xác nhận đủ điều kiện dự tuyển hoặc cần phải điều chỉnh, bổ sung.

### V. Chính sách ưu tiên

#### 1. Chính sách tuyển thẳng

Thực hiện việc tuyển thẳng vào Trường THPT Buôn Hồ đối với các đối tượng:

- Học sinh Trường phổ thông DTNT- THCS Buôn Hồ đã tốt nghiệp THCS.
- Học sinh là người dân tộc rất ít người (thực hiện theo Nghị định số: 57/2017/NĐ- CP, ngày 09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người; gồm 16 dân tộc: Cống, Mảng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bô Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ô Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thèn, La Hù).
- Học sinh khuyết tật (có giấy chứng nhận khuyết tật theo Điều 19 của Luật Người khuyết tật năm 2010).
- Học sinh đạt giải cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học.

#### 2. Chế độ ưu tiên

- Chế độ cộng điểm ưu tiên thực hiện cho các loại đối tượng căn cứ vào khoản 2, Điều 7 của Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ Giáo Dục và Đào Tạo được

quy định như sau: Nhóm đối tượng 1 cộng 2,0 điểm; Nhóm đối tượng 2 cộng 1,5 điểm và Nhóm đối tượng 3 cộng 1.0 điểm.

- Những học sinh có nhiều chế độ ưu tiên khác nhau thì chỉ được hưởng một mức cộng điểm của loại ưu tiên cao nhất.

- Đối với quy định người học đang sinh sống, học tập ở các vùng (xã, thôn) có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn, nếu tại địa bàn sinh sống không có trường THCS, học sinh phải học tập ở địa bàn khác thì vẫn hưởng chế độ ưu tiên. Xã, thôn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thực hiện theo Quyết định số: 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban dân tộc phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025.

## **VI. Thời gian nộp hồ sơ, lịch xét tuyển**

**1. Từ ngày 25/5/2023 đến 31/5/2023: Học sinh nộp hồ sơ trực tuyến (các trường THCS hướng dẫn cho học sinh đăng ký tuyển sinh).**

**2. Từ ngày 01/6/2023 đến 02/6/2023: Trường THPT Buôn Hồ chủ trì, kết hợp các trường THCS đối chiếu hồ sơ đang lưu giữ tại trường THCS và dữ liệu trên hệ thống; Thông báo kết quả kiểm tra hồ sơ, dữ liệu cho thí sinh thông qua thư điện tử/ tin nhắn SMS.**

**3. Ngày 03/6/2023 :** Thí sinh điều chỉnh dữ liệu đăng ký trên hệ thống.

**4. Từ ngày 04/6/2023 đến ngày 10/7/2023:** Học sinh tốt nghiệp THCS ngoài tỉnh nộp hồ sơ đăng ký trên hệ thống.

**5. Ngày 11- 15/7/2023:** Tổ chức xét tuyển sinh.

**6. Ngày 19/7/2023:** Nộp hồ sơ xét tuyển về Sở GDĐT để duyệt.

## **VII. Phương án dạy học Chương trình GDPT 2018 đối với học sinh lớp 10 trường THPT Buôn Hồ năm học 2023-2024.**

Năm học 2023-2024 là năm thứ hai cả nước thực hiện chương trình mới (Chương trình GDPT 2018) cho học sinh lớp 10. Theo quy định của Chương trình GDPT 2018, học sinh phải học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc và các môn học lựa chọn từ 7 môn.

Các môn học lớp 10 Chương trình GDPT 2018

1. Các môn học và hoạt động giáo dục **bắt buộc, gồm:** Ngữ văn; Toán; Tiếng Anh; **Lịch sử;** Giáo dục thể chất; Giáo dục quốc phòng và an ninh; Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung giáo dục của địa phương.

2. Các môn học lựa chọn:  
Học sinh chọn 4 môn học từ 7 môn học: *Địa lí, Giáo dục kinh tế và pháp luật. Vật lí.*



*Hoá học, Sinh học, Công nghệ trồng trọt, Tin học.*

3. Các chuyên đề học tập: mỗi môn học *Ngữ văn, Toán, Lịch sử, Địa lí, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Vật lí, Hoá học, Sinh học* có một số chuyên đề học tập tạo thành cụm chuyên đề học tập của môn học nhằm thực hiện yêu cầu phân hoá sâu, giúp học sinh tăng cường kiến thức và kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học giải quyết những vấn đề của thực tiễn, đáp ứng yêu cầu định hướng nghề nghiệp. Thời lượng dành cho mỗi chuyên đề học tập là 10 tiết hoặc 15 tiết; tổng thời lượng dành cho cụm chuyên đề học tập của một môn học là 35 tiết/năm học. Ở mỗi lớp 10, 11, 12, học sinh chọn 3 cụm chuyên đề học tập của 3 môn học phù hợp với nguyện vọng của bản thân và khả năng tổ chức của nhà trường.

4. Phương án phân chia tổ hợp các môn học lớp 10, năm học 2023 – 2024 cụ thể như sau:

#### 4.1 Các môn học bắt buộc

Tất cả 11 lớp 10 đều **bắt buộc học** các môn: *Ngữ văn; Toán; Tiếng Anh; Lịch sử; Giáo dục thể chất; Giáo dục quốc phòng và an ninh; Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung giáo dục của địa phương.*

Với chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2023-2024 là 480, nhà trường sẽ chia thành 11 lớp, trung bình mỗi lớp có 44 học sinh. Dự kiến chia lớp như dưới đây. Theo đó, mỗi học sinh lựa chọn lớp để đăng ký vào học nếu trúng tuyển vào trường THPT Buon Hồ năm học: 2023-2024, mỗi học sinh khi trúng tuyển sẽ được đăng ký theo 3 nguyện vọng, theo thứ tự từ nguyện vọng 1 đến nguyện vọng 3. Việc xét tuyển nguyện vọng của học sinh tuân theo nguyên tắc thứ tự ưu tiên từ nguyện vọng 1 đến nguyện vọng 3, tuy nhiên phải đảm bảo số lớp cho mỗi tổ hợp.

#### 4.2 Các môn học lựa chọn và cụm chuyên đề 03 môn học

a) Có 03 lớp tên: TN12

+ Gồm 4 môn học từ 7 môn học lựa chọn: Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học.

+ Nhóm chuyên đề 03 môn: Toán, Vật lý, Hóa học.

b) Có 02 lớp tên: TN34

+ Gồm 4 môn học từ 7 môn học lựa chọn: Vật lý, Hóa học, Sinh học, Địa lý.

+ Nhóm chuyên đề 03 môn: Toán, Hóa học, Sinh học.

c) Có 02 lớp tên: TN56

+ Gồm 4 môn học từ 7 môn học lựa chọn: Vật lý, Hóa học, Sinh học, Giáo dục Kinh tế và Pháp luật.

+ Nhóm chuyên đề 03 môn: Toán, Vật lý, Hóa học.

d) Có 02 lớp tên: XH12

+ Gồm 4 môn học từ 7 môn học lựa chọn: Địa lý, Giáo dục Kinh tế và Pháp luật, Vật lý, Công nghệ trồng trọt.

+ Nhóm chuyên đề 03 môn: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý.

e) Có 01 lớp tên: XH3

+ Gồm 4 môn học từ 7 môn học lựa chọn: Địa lý, Giáo dục Kinh tế và Pháp luật, Hóa học, Công nghệ trồng trọt.

+ Nhóm chuyên đề 03 môn: Ngữ văn, Lịch sử, Địa Lý.

f) Có 01 lớp tên: XH4

+ Gồm 4 môn học từ 7 môn học lựa chọn: Địa lý, Giáo dục Kinh tế và Pháp luật, Sinh học, Công nghệ trồng trọt.

+ Nhóm chuyên đề 03 môn: Lịch sử, Địa lý, GD Kinh tế và Pháp luật.

Trên đây là Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2023-2024 của Trường THPT Buôn Hồ. Học sinh và cha mẹ học sinh nếu chưa rõ vui lòng liên hệ tại Văn phòng của nhà trường để được giải đáp./.

***Nơi nhận:***

- UBND thị xã Buôn Hồ (để báo cáo);
- Phòng GDĐT Buôn Hồ (để phối hợp);
- Ban Tuyển sinh (thực hiện);
- Các trường THCS (phối hợp thực hiện);
- Lưu: VT, hồ sơ TS.

***Ghi chú:***

***Kính nhờ các trường THCS trong địa bàn tuyển sinh niêm yết công khai giúp Kế hoạch này trên bảng tin của nhà trường để học sinh và cha mẹ được biết. Nếu có điều gì chưa rõ đề nghị các trường liên hệ với nhà trường qua bộ phận Tuyển sinh (gặp anh Đỗ Minh Đức: DD: 0932576699) để được hướng dẫn./.***

